

Số: 30/2025/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình;

Căn cứ Nghị định số 89/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 126/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;

Căn cứ Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;

Căn cứ Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 1056/TTr-SVHTT ngày 27 tháng 02 năm 2025; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 1328/BC-STP ngày 27 tháng 02 năm 2025; đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1427/TTr-SNV ngày 28 tháng 02 năm 2025 và ý kiến của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Ban thuộc HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Sở VH TT; Sở Tư pháp; Sở Nội vụ;
- VPUB: các PCVP;
- Các Phòng NCTH;
- TTCB Thành phố;
- Lưu: VT, (VX/LH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Ngọc Hải

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh**
(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Sở Văn hóa và Thể thao) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân Thành phố), thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước về văn hóa; gia đình; quảng cáo; thể dục, thể thao; báo chí; phát thanh và truyền hình; xuất bản, in, phát hành; thông tin điện tử; thông tấn; thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại; việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Sở Văn hóa và Thể thao chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân Thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Sở Văn hóa và Thể thao có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

4. Tên giao dịch, đối ngoại của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh là “Ho Chi Minh City Department of Culture and Sports”, trụ sở đặt tại số 164 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

CHƯƠNG II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố;

b) Dự thảo Kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Thành phố) trong phạm vi quản lý của Sở;

c) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cho Sở, Ủy ban nhân dân Thành phố thuộc thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện;

d) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở;

đ) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố theo phân công.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Về di sản văn hóa

a) Tổ chức thực hiện quy định, giải pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa ở Thành phố sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê và lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể ở Thành phố; cấp phép nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài;

c) Quản lý, hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo vệ phát huy giá trị di sản văn hóa, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích, nhân vật lịch sử ở Thành phố;

d) Tổ chức kiểm kê, lập danh mục, lập hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh ở Thành phố;

đ) Tham mưu việc lập quy hoạch và quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; thẩm định dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh trình cấp có thẩm quyền quyết định; tham gia ý kiến đối với hồ sơ tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích hoặc đối tượng

kiểm kê di tích; thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh ở Thành phố có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường của di tích; cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích và Giấy chứng nhận hành nghề đối với tổ chức hành nghề tu bổ di tích có trụ sở trên địa bàn Thành phố;

e) Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn thủ tục, trình cấp có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ, khai quật khẩn cấp; theo dõi, giám sát việc thực hiện nội dung giấy phép khai quật ở Thành phố; rà soát, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức quy hoạch khảo cổ ở địa phương theo quy định của pháp luật;

g) Thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia của bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích, bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật ở Thành phố;

h) Tổ chức việc thu nhận, bảo quản các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do tổ chức, cá nhân giao nộp và thu giữ ở Thành phố theo quy định của pháp luật; tổ chức đăng ký và quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; cấp chứng chỉ hành nghề đối với chủ cửa hàng mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; cấp giấy phép làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật thuộc di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh, bảo tàng cấp tỉnh và sở hữu tư nhân ở Thành phố; cấp, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật đối với cơ sở kinh doanh giám định có trụ sở trên địa bàn Thành phố; đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho phép đưa di vật, cổ vật thuộc sở hữu tư nhân ra nước ngoài để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản;

i) Xác nhận điều kiện đối với việc thành lập bảo tàng cấp tỉnh và điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập ở Thành phố; xem xét, quyết định việc gửi văn bản đề nghị và hồ sơ xếp hạng bảo tàng hạng II, III đối với bảo tàng cấp tỉnh, bảo tàng ngoài công lập đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố để tổ chức thẩm định việc xếp hạng bảo tàng; góp ý đề nghị phê duyệt dự án trưng bày bảo tàng cấp tỉnh, dự án trưng bày nhà lưu niệm do địa phương quản lý theo quy định;

k) Kiểm tra, giám sát và phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra cơ sở bồi dưỡng và việc tổ chức thực hiện Chương trình bồi dưỡng kiến thức về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tại Thành phố;

l) Là cơ quan thường trực tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố đề trình Hội đồng nhân dân Thành phố về đặt tên, đổi tên đường, phố, quảng trường; đặt tên và bổ sung ngân hàng tên công trình công cộng ở địa phương.

5. Về nghệ thuật biểu diễn

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính đối với hoạt động nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của Thành phố theo quy định của pháp luật và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan đến các đơn vị nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của Thành phố theo quy định của pháp luật;

c) Cấp văn bản xác nhận cá nhân Việt Nam dự thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

6. Về điện ảnh

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động chiếu phim tại rạp, chiếu phim lưu động phục vụ nhiệm vụ chính trị, xã hội, đối ngoại, phục vụ thiếu nhi, đồng bào dân tộc, miền núi, hải đảo và lực lượng vũ trang;

b) Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với việc sản xuất phim đặt hàng từ ngân sách nhà nước, hội đồng thẩm định phim cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về điện ảnh;

c) Cấp, thu hồi giấy phép phổ biến phim phóng sự, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim do cơ sở điện ảnh thuộc Thành phố Hồ Chí Minh sản xuất hoặc nhập khẩu;

d) Cấp, thu hồi giấy phép phổ biến phim truyện do cơ sở điện ảnh thuộc Thành phố sản xuất hoặc nhập khẩu theo quy định của pháp luật về điện ảnh;

đ) Kiểm tra việc phổ biến phim ở rạp, phim chiếu lưu động, phim phát trên các phương tiện khác tại các điểm hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí công cộng;

e) Hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định về kinh doanh băng đĩa phim và các hoạt động điện ảnh khác ở Thành phố.

7. Về mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm

a) Tổ chức thực hiện các hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm thuộc phạm vi quản lý của Thành phố;

b) Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật, cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng, cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc;

c) Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ; cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại và do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại; phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu nhằm mục đích kinh doanh theo quy định của pháp luật;

d) Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; tiếp nhận thông báo tổ chức triển lãm, tạm dừng hoạt động triển lãm do tổ chức, cá nhân tổ chức tại Thành phố không vì mục đích thương mại theo quy định của pháp luật;

đ) Quản lý hoạt động mua bán, trưng bày, sao chép tác phẩm mỹ thuật tại Thành phố;

e) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động nhiếp ảnh. Tiếp nhận văn bản thông báo đối với vận động sáng tác, trại sáng tác, thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam không do các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương và tổ chức nước ngoài tổ chức. Cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép đối với triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (không thuộc trường hợp do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp phép). Cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép đối với hoạt động đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm không đại diện cho quốc gia;

g) Giám định và cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh; xác nhận sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu nhằm mục đích kinh doanh theo quy định pháp luật.

8. Về quyền tác giả, quyền liên quan và quyền sở hữu trí tuệ

a) Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tổ chức và cá nhân về quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp, hợp tác, đặt hàng, sử dụng và đảm bảo quyền tác giả đối với tác phẩm, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng và chế độ nhuận bút, thù lao cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan ở Thành phố;

c) Phối hợp tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ đối với tác phẩm báo chí, chương trình phát thanh, truyền hình, tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hóa, xuất bản phẩm, tem bưu chính, sản phẩm và

dịch vụ truyền thông, đối tượng quyền sở hữu công nghiệp lĩnh vực truyền thông trên địa bàn Thành phố.

9. Về công nghiệp văn hóa

Tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại Thành phố; tổ chức rà soát, đề xuất hoặc kiến nghị trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách, giải pháp cần thiết phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại Thành phố.

10. Về thư viện

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quy định việc tiếp nhận xuất bản phẩm tại địa phương của thư viện cấp tỉnh; chuyển giao các xuất bản lưu chiều tại địa phương cho thư viện cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Tiếp nhận và có văn bản trả lời đối với thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện của thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện cấp huyện, thư viện đại học, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam có trụ sở trên địa bàn Thành phố theo phân cấp, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;

c) Hướng dẫn các thư viện ở Thành phố xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ, thu hút xây dựng và phát triển mạng lưới thư viện tại địa phương, khuyến khích các tổ chức, cá nhân duy trì thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng tại địa phương; hiện đại hóa thư viện; xây dựng cơ chế phối hợp giữa thư viện với cơ quan, tổ chức để phát triển thư viện.

11. Về quảng cáo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài đặt tại địa phương;

b) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn, thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo tại địa phương;

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức việc xây dựng; phê duyệt; thực hiện quy hoạch quảng cáo ngoài trời, báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo tại Thành phố;

d) Hướng dẫn việc thực hiện quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn theo thẩm quyền;

đ) Kiểm tra, giám sát hoạt động quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm, quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo trên địa bàn theo thẩm quyền.

12. Về văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan đến thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ở Thành phố sau khi được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt;

b) Hướng dẫn xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ở Thành phố theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

c) Hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; xây dựng gia đình văn hóa, khu phố, ấp văn hóa, xã, phường, thị trấn tiêu biểu; xây dựng phường, thị trấn, quận, thành phố thuộc Thành phố đạt chuẩn đô thị văn minh tại Thành phố;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo và hướng dẫn phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; chịu trách nhiệm là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Thành phố;

đ) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện chính sách văn hóa dân tộc, bảo tồn, phát huy, phát triển các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của cộng đồng các dân tộc tại Thành phố;

e) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tuyên truyền cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và quy hoạch có liên quan đến hệ thống cổ động trực quan tại Thành phố;

g) Tổ chức thi (hội thi, hội diễn), liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động, thi sáng tác tranh cổ động, cụm cổ động; cung cấp tài liệu tuyên truyền, tranh cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội tại Thành phố; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện thi (hội thi, hội diễn), liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động và các hoạt động văn hóa khác tại Thành phố;

h) Tham mưu quản lý nhà nước về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn Thành phố. Tiếp nhận và quản lý hồ sơ, giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường;

i) Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch theo quy định của pháp luật;

k) Tham mưu, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng tại Thành phố;

l) Hướng dẫn tổ chức các lễ hội, quản lý hoạt động lễ hội, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội;

m) Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, trò chơi điện tử không nổi mạng và vui chơi giải trí nơi công cộng tại Thành phố theo quy định của pháp luật;

n) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam có trụ sở đặt trên địa bàn Thành phố theo quy định pháp luật.

13. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tổ chức các lễ hội văn hóa, thể thao quy mô cấp Thành phố. Thường trực Ban Tổ chức các ngày Lễ lớn của Thành phố.

14. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại địa phương theo quy định của pháp luật.

15. Về văn học

a) Tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về hoạt động văn học ở Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra hoạt động văn học ở Thành phố quy định của pháp luật.

16. Về công tác gia đình

a) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến công tác gia đình, đảm bảo quyền bình đẳng giới trong gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng, kiện toàn đội ngũ nhân lực làm công tác gia đình;

c) Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình Việt Nam;

d) Tổ chức thu thập số liệu, xử lý, báo cáo thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình;

đ) Cấp lần đầu, cấp lại, cấp đổi, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.

17. Về thể dục, thể thao

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch có liên quan, kế hoạch phát triển thể dục, thể thao ở Thành phố sau khi được phê duyệt;

b) Phối hợp với tổ chức xã hội - nghề nghiệp về thể thao tuyên truyền về lợi ích, tác dụng của thể dục, thể thao; vận động mọi người tham gia phát triển phong trào thể dục, thể thao; phổ biến kiến thức, hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao phù hợp với sở thích, lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp và tình trạng sức khỏe của người dân;

c) Tổ chức tập huấn chuyên môn đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao theo quy định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Xây dựng hệ thống giải thi đấu, kế hoạch thi đấu và chỉ đạo hướng dẫn tổ chức các cuộc thi đấu thể thao cấp Thành phố;

đ) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước đối với các hoạt động thể thao giải trí tại Thành phố;

e) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cơ quan liên quan tạo điều kiện, hướng dẫn người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng quần chúng khác tham gia hoạt động thể dục, thể thao;

g) Tổ chức khai thác, bảo tồn, hướng dẫn tập luyện, biểu diễn và thi đấu các môn thể thao dân tộc, trò chơi vận động dân gian, các phương pháp rèn luyện sức khỏe truyền thống; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan phổ biến các môn thể thao dân tộc ra nước ngoài;

h) Hướng dẫn và tổ chức kiểm tra, đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng tại Thành phố;

i) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ đội Biên phòng Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong các cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, lực lượng vũ trang và các khu chế xuất, khu công nghiệp tại Thành phố;

m) Tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên của Thành phố trong các hoạt động thi đấu thể dục, thể thao sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật;

n) Tổ chức kiểm tra các điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, doanh nghiệp và hộ kinh doanh hoạt động thể thao;

cấp giấy chứng nhận điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao cho câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp và doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao theo quy định của pháp luật.

18. Về báo chí (bao gồm báo in, tạp chí in, báo điện tử, tạp chí điện tử, phát thanh, truyền hình, bản tin).

a) Quản lý báo chí lưu chiều theo quy định và tổ chức kiểm tra báo chí lưu chiều tại Thành phố;

b) Trình cấp có thẩm quyền hoặc thực hiện theo thẩm quyền việc cấp giấy phép, thay đổi nội dung ghi trong giấy phép, thu hồi giấy phép xuất bản bản tin cho các cơ quan, tổ chức ở Thành phố theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố;

c) Trình cấp có thẩm quyền trả lời hoặc trả lời thông báo tổ chức họp báo tại Thành phố đối với các cơ quan, tổ chức, công dân của Thành phố, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố;

d) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố kiểm tra các điều kiện hoạt động của văn phòng đại diện; trường hợp không đủ điều kiện, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố có văn bản yêu cầu cơ quan báo chí chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện và xử lý theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền hình của Thành phố sau khi được phê duyệt;

e) Quản lý các dịch vụ phát thanh, truyền hình; quản lý và cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật.

19. Về xuất bản, in và phát hành

a) Cấp, thu hồi giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh; cấp, thu hồi giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh cho cơ quan, tổ chức, cá nhân của Thành phố; cấp, thu hồi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm và giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài đối với các cơ sở in xuất bản phẩm thuộc Thành phố theo quy định của pháp luật;

b) Cấp, thu hồi giấy phép hoạt động in; xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in; đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu tại Thành phố theo quy định của pháp luật;

c) Cấp, thu hồi giấy phép triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm; tạm đình chỉ việc tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm của cơ quan, tổ chức, cá nhân do

Thành phố cấp phép; xác nhận, xác nhận lại đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm đối với doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp công lập tại Thành phố theo quy định;

d) Quản lý việc lưu chiếu xuất bản phẩm và tổ chức đọc xuất bản phẩm lưu chiếu do Thành phố cấp phép; kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền khi phát hiện sản phẩm in có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

đ) Tạm đình chỉ hoặc đình chỉ hoạt động in nếu phát hiện nội dung sản phẩm in vi phạm Luật Xuất bản và Nghị định hướng dẫn thi hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;

e) Đình chỉ phát hành có thời hạn, thu hồi, tịch thu, cấm lưu hành, tiêu hủy xuất bản phẩm vi phạm Luật Xuất bản tại Thành phố khi có quyết định của cơ tổ chức có thẩm quyền theo quy định;

g) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành và tổ chức triển khai các hoạt động phát triển văn hoá đọc của Thành phố theo thẩm quyền.

20. Về thông tin đối ngoại

a) Xây dựng quy chế, quy định về hoạt động thông tin đối ngoại ở Thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm của Thành phố và tổ chức thực hiện sau khi phê duyệt;

c) Chủ trì, tổ chức thẩm định các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại, dài hạn, trung hạn, hằng năm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện; phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại;

d) Trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt chấp thuận trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài ở Thành phố hoặc ra văn bản chấp thuận khi được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp, uỷ quyền theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy định hướng công tác tuyên truyền thông tin đối ngoại thông qua các hình thức: giao ban báo chí, họp báo định kỳ, họp báo đột xuất, trên Cổng thông tin điện tử Thành phố.

21. Về thông tin cơ sở và hoạt động truyền thanh - truyền hình cấp huyện

a) Xây dựng và tổ chức quản lý hệ thống thông tin cơ sở và truyền thanh - truyền hình cấp huyện tại Thành phố;

b) Xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin từ nguồn thông tin cơ sở của Thành phố;

c) Tổ chức cung cấp thông tin; quản lý nội dung thông tin cơ sở tại Thành phố.

22. Về thông tin điện tử

a) Tiếp nhận, thẩm định và cấp, thu hồi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật hiện hành;

b) Tiếp nhận, thẩm định và cấp, thu hồi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn cấp Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng; tiếp nhận, thẩm định và cấp, thu hồi, sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng;

c) Công bố và cập nhật danh sách các doanh nghiệp và các trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng đã được cấp phép, danh sách các trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng đã ngừng cung cấp, danh sách các Giấy chứng nhận/Giấy xác nhận bị đình chỉ, thu hồi, không còn hiệu lực trên Cổng thông tin điện tử của Sở;

d) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã trong việc phổ biến pháp luật, quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn;

e) Tổ chức quản lý, triển khai giám sát thông tin về Thành phố, nhất là trên không gian mạng;

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc bảo vệ trẻ em trên không gian mạng.

23. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc tổ chức công tác thông tin liên lạc phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước, phục vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; thông tin phòng chống giảm nhẹ thiên tai; thông tin về an toàn cứu nạn, cứu hộ và các thông tin khẩn cấp khác trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật.

24. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư trên các lĩnh vực của ngành theo các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

25. Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành, sửa đổi định mức kinh tế, kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) trong lĩnh vực do Sở quản lý áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; phối hợp tham gia công tác quản lý giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp

công sử dụng ngân sách Thành phố theo quy định của pháp luật về giá và phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố.

26. Thực hiện công tác về thi đua, khen thưởng thuộc lĩnh vực được giao quản lý theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

27. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng ký, cấp giấy phép, văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

28. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quảng bá nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội, liên đoàn và tổ chức phi chính phủ trên các lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

29. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực.

30. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo hướng dẫn chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố.

31. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

32. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện đối với các tài năng văn hóa, nghệ thuật và thể dục, thể thao tại Thành phố. Tổ chức triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực thuộc các lĩnh vực quản lý.

33. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện và chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

34. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Sở.

35. Kiểm tra, thanh tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

36. Quản lý, chịu trách nhiệm về tài chính, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về dịch vụ công trong các lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

37. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai các dự án, nội dung thành phần thuộc các Chương trình, mục tiêu quốc gia theo hướng dẫn của các Bộ và phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố.

38. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định với Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

39. Thực hiện hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực do Sở quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

40. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Lãnh đạo Sở

1. Sở Văn hóa và Thể thao gồm có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Sở là Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh do Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bầu, là người đứng đầu Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Giám đốc Sở không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Các Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở, giúp Giám đốc Sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và

trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Sở ủy quyền thay Giám đốc điều hành các hoạt động của Sở. Phó Giám đốc Sở không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

5. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu của người đứng đầu Văn phòng Sở, Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa và Thể thao, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao theo quy định, trừ các nhân sự theo quy định pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức Sở Văn hóa và Thể thao

1. Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa và Thể thao

a) Văn phòng, Thanh tra và 08 phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm: Phòng Kế hoạch – Tài chính; Phòng Tổ chức; Phòng Nghệ thuật; Phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và Gia đình; Phòng Di sản văn hóa; Phòng Thể dục thể thao; Phòng Báo chí - Xuất bản; Phòng Truyền thông xã hội và Nội dung số.

b) Số lượng Phó Chánh Văn phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở: Phòng thuộc Sở có dưới 10 biên chế công chức thì được bố trí 01 Phó Trưởng phòng; Phòng thuộc Sở có từ 10 đến 14 biên chế công chức được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng; Phòng thuộc Sở có từ 15 biên chế công chức trở lên được bố trí không quá 03 Phó Trưởng phòng.

c) Số lượng Phó Chánh Thanh tra: Thanh tra Sở có dưới 08 biên chế công chức được bố trí 01 Phó Chánh Thanh tra; Thanh tra Sở có từ 08 biên chế công chức trở lên được bố trí 02 Phó Chánh Thanh tra.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

a) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở gồm 25 đơn vị:

Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh; Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh; Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh; Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh; Bảo tàng Tôn Đức Thắng; Bảo tàng Chứng tích

Chiến tranh; Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ; Trung tâm Bảo tồn và Phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhà hát Giao hưởng - Nhạc, Vũ kịch; Nhà hát Cải lương Trần Hữu Trang; Nhà hát Ca múa nhạc Dân tộc Bông Sen; Nhà hát Nghệ thuật Hát Bội; Nhà hát Kịch Thành phố; Trung tâm Nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm Văn hóa và Triển lãm Thành phố Hồ Chí Minh; Thư viện Khoa học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh; Trung tâm Thể thao Dưới nước Thành phố Hồ Chí Minh; Trung tâm Thể dục thể thao Hoa Lư; Trung tâm Thể dục thể thao Thống Nhất; Trung tâm Thể dục thể thao Phan Đình Phùng; Trung tâm Thể dục thể thao Rạch Chiếc; Trung tâm Dịch vụ Thể dục thể thao.

Trung tâm Báo chí Thành phố Hồ Chí Minh; Báo Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập phải đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu là 15 người (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu được thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành).

c) Về khung số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập: Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư: Số lượng cấp phó của các đơn vị được thực hiện theo Đề án thành lập (trong trường hợp thành lập mới) hoặc Đề án tự chủ của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên: Được bố trí không quá 03 cấp phó.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: Được bố trí không quá 02 cấp phó.

Điều 5. Thành lập các Hội đồng tư vấn

Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định thành lập các Hội đồng tư vấn cho Giám đốc theo quy định của pháp luật chuyên ngành hoặc trong trường hợp cần thiết để thẩm định các nội dung hoạt động về các lĩnh vực do Sở quản lý. Các Hội đồng này do Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở làm Chủ tịch. Các kết luận của Hội đồng phải được báo cáo đầy đủ để Giám đốc có quyết định cuối cùng. Thành viên các Hội đồng tư vấn làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 6. Biên chế công chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp của Sở được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã phê duyệt, hàng năm Sở xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Chương IV CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Sở Văn hóa và Thể thao chịu sự hướng dẫn và kiểm tra về nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng thời có trách nhiệm báo cáo kế hoạch và kết quả hoạt động theo quy định cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tham dự các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triệu tập.

2. Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố trước khi kiến nghị với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch những nội dung có liên quan đến chủ trương và chính sách của Thành phố.

3. Giám đốc Sở báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố trước khi triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Các chủ trương lớn của Ủy ban nhân dân Thành phố có liên quan đến nghiệp vụ quản lý ngành, Giám đốc Sở phải báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để có hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ.

Trường hợp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa nhất trí với chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc những chủ trương, quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở xét thấy không phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố, Giám đốc Sở kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kèm theo kiến nghị cụ thể để Ủy ban nhân dân Thành phố làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 8. Đối với Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Giám đốc Sở chịu trách nhiệm báo cáo, trình bày hoặc cung cấp tài liệu theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; trả lời chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố trước những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực văn hóa, gia đình, báo chí, xuất bản, thể dục, thể thao và quảng cáo trên địa bàn Thành phố.

Điều 9. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

1. Sở Văn hóa và Thể thao chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân Thành phố. Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình và kế hoạch hoạt động của Sở cho Ủy ban nhân dân Thành phố theo chế độ quy định; tham dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân Thành phố triệu tập; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố đối với các lĩnh vực được phân công. Trong trường hợp những quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố có những điểm không còn phù hợp hoặc trái với quy định mới của nhà nước thì Giám đốc Sở có trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung trong phạm vi lĩnh vực quản lý của Sở.

2. Những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Giám đốc Sở hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện để giải quyết thì tùy tính chất và phạm vi vấn đề, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao phải chủ động làm việc với người đứng đầu các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có liên quan để hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phụ trách xem xét, quyết định. Các kiến nghị của Sở với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có liên quan đến các chủ trương, chính sách lớn của Thành phố thì Giám đốc Sở phải xin ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phụ trách trước khi kiến nghị.

Điều 10. Đối với các sở, ngành Thành phố Hồ Chí Minh

1. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao khi giải quyết vấn đề thuộc thẩm quyền có liên quan đến các sở, ngành khác thì phải chủ động bàn bạc, lấy ý kiến của sở, ngành khác bằng văn bản trước khi thực hiện.

2. Các vấn đề do Sở Văn hóa và Thể thao trình Ủy ban nhân dân Thành phố có liên quan đến sở, ngành khác phải có ý kiến chính thức của các sở, ngành bằng văn bản. Nếu còn có ý kiến khác nhau trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Điều 11. Đối với tổ chức Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

1. Đối với các Ban của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh: Sở tiếp nhận những định hướng, chỉ đạo của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, ý kiến của các Ban về những vấn đề có liên quan đến nội dung hoạt động của Sở.

2. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố: Sở phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Sở. Tạo điều kiện cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia ý kiến với Sở trong việc xây dựng chế độ, chính sách có liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở.

3. Đối với những vấn đề có liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở thì Giám đốc Sở mời tham gia hoặc có ý kiến bằng văn bản với lãnh đạo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trước khi trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 12. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện

1. Có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ các hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, đánh giá, xét duyệt khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở theo sự phân cấp quản lý và Luật Thi đua, khen thưởng.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện đề xuất hoặc có ý kiến về tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện có liên quan đến các lĩnh vực, nhiệm vụ do Sở quản lý.

Điều 13. Các mối quan hệ khác

1. Phối hợp với các Hội, Đoàn, các Liên đoàn, Hiệp hội ngành nghề nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng các hoạt động do Sở quản lý trên địa bàn Thành phố.

2. Hợp tác phát triển hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở với các địa phương trong nước và quốc tế trên cơ sở phát huy tiềm năng, thế mạnh của Thành phố.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức thực hiện và tham mưu trình cấp có thẩm quyền: thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và phân loại, xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy định.

2. Căn cứ Quy định này, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, thanh tra thuộc Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo quy định.

Điều 15. Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp theo yêu cầu nhiệm vụ./.